UBND Thị trấn Lâm Thao **Biểu số 115/CK TC - NSNN**

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	**10.530.100.000**	**5.800.000.000**	**4.730.100.000**	**1.505.531.246**	**433.878.000**	**1.071.653.246**	**14,30**	**7,48**	**22,66**
	Trong đó:									
1	Chi giáo dục	739.000.000	739.000.000							
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi văn hóa, thông tin	1.916.500.000	1.894.000.000	22.500.000	435.378.000	433.878.000	1.500.000	22,72	22,91	6,67
5	Chi phát thanh, truyền thanh	99.700.000	50.000.000	49.700.000	13.582.900		13.582.900	13,62		27,33
6	Chi thể dục, thể thao	22.500.000		22.500.000	11.700.000		11.700.000	52,00		52,00
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	2.313.900.000	2.260.000.000	53.900.000	8.046.000		8.046.000	0,35		14,93
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.679.700.000	857.000.000	3.822.700.000	882.091.676		882.091.676	18,85		23,08
10	Chi cho công tác xã hội	157.200.000		157.200.000	33.181.500		33.181.500	21,11		21,11
11	Chi khác	503.600.000		503.600.000	121.551.170		121.551.170	24,14		24,14
12	Dự phòng	98.000.000		98.000.000						
13	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									